

Số: 2327/BC-SGD&ĐT

Bến Tre, ngày 03 tháng 10 năm 2014

## BÁO CÁO

### Tình hình triển khai thực hiện nhiệm vụ đầu năm học 2014 – 2015

#### PHẦN MỞ ĐẦU

Năm học 2014 - 2015, năm học tập trung thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI, Nghị quyết Đại hội lần thứ IX Đảng bộ tỉnh; thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, Chỉ thị số 33/2006/CT-TTg ngày 08/9/2006 của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục; năm thứ hai thực hiện các mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế<sup>1</sup>.

#### Phần I

### TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ ĐẦU NĂM HỌC 2014 - 2015

#### I. Công tác chỉ đạo chung

Toàn ngành triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo về nhiệm vụ năm học 2014 - 2015 theo chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh<sup>2</sup>; triển khai các Hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2014 - 2015 đối với các ngành học, cấp học (Công văn số 1916/SGD&ĐT-GDMN ngày 20/8/2014 về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2014-2015, Công văn số 1869/SGD&ĐT-GDTH ngày 15/8/2014 về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2014 - 2015 đối với cấp tiểu học, Công văn số 1866/SGD&ĐT-GDTrH ngày 15/8/2014 về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học,...).

Sở GD&ĐT đã phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, tổ chức triển khai, quán triệt các nội dung về bồi dưỡng chính trị trong hè năm 2014 cho cán bộ quản lý (CBQL) trong toàn ngành; các Huyện ủy, Thành ủy đã tổ chức triển khai học tập, quán triệt các chuyên đề về bồi dưỡng chính trị đến tất cả CBQL, giáo viên (GV) tại địa phương.

Sở GD&ĐT, Công đoàn giáo dục tỉnh và Hội Cựu giáo chức tỉnh phối hợp triển khai kế hoạch tổ chức Hội thảo giáo dục lần thứ 4 năm 2014.

<sup>1</sup> Kế hoạch số 1594/KH-UBND ngày 14/4/2014 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình hành động số 33-CTr/TU của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI).

<sup>2</sup> Quyết định số 1955/QĐ-BGDĐT ngày 30/5/2014 của Bộ GD&ĐT ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2014-2015 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên. Chỉ thị số 3008/CT-BGDĐT ngày 18/8/2014 về nhiệm vụ trọng tâm của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và giáo dục chuyên nghiệp năm học 2014 - 2015, Thông tri 06-TT/TU ngày 28/7/2014 của Tỉnh ủy về nhiệm vụ năm học 2014-2015; Chỉ thị 05/CT- UBND ngày 26/8/2014 của UBND tỉnh về thực hiện nhiệm vụ năm học 2014-20145; Kế hoạch số 3471/KH-UBND ngày 28/7/2014 của UBND tỉnh về thời gian năm học 2014-2015 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên

Toàn ngành tiếp tục đẩy mạnh việc phân cấp quản lý giáo dục, giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính và quyền chủ động tuyển dụng công chức, viên chức cho các cơ sở giáo dục công lập; xây dựng qui chế chi tiêu nội bộ thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 71/2006/TT-BTC ngày 09/8/2006 của Bộ Tài chính; Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ qui định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập

## **II. Tình hình chuẩn bị năm học mới 2014 - 2015:**

### **1. Công tác tổ chức - cán bộ**

Đến cuối năm học 2013 - 2014, tổng số cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên (GV), nhân viên (NV) trong toàn ngành: 16.225 người. Với tổng biên chế sự nghiệp được giao năm học 2014 - 2015 là 16.496 (không tăng so với biên chế được giao năm học 2013 - 2014), Sở GD&ĐT đã sắp xếp, điều chỉnh phân bổ biên chế cho Phòng GD&ĐT huyện, thành phố, các đơn vị trực thuộc Sở để các đơn vị thông báo, niêm yết công khai chi tiêu và thực hiện tuyển dụng, bổ sung theo đúng qui định (gồm MN: 130, TH: 109, THCS: 100, THPT: 17, GDTX: 07, các đơn vị sự nghiệp khác: 15).

- Sở GD&ĐT đã bổ nhiệm lại, điều động 20 CBQL các đơn vị trực thuộc Sở; các Phòng GD&ĐT thực hiện bổ nhiệm mới 48 CBQL, bổ nhiệm lại 69 CBQL, điều động 47 CBQL tại các trường theo đúng quy định

- Thuyên chuyển, điều động trong tỉnh cho 76 GV; thuyên chuyển ra khỏi tỉnh 14 GV; tiếp nhận 19 GV từ tỉnh khác chuyển về.

### **2. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ CBQL, GV**

Bậc MN: tổ chức 16 lớp tập huấn nâng cao năng lực cho CBQL, GV MN theo chương trình Dự án tăng cường khả năng sẵn sàng đi học cho trẻ. Mở 09 lớp bồi dưỡng thường xuyên theo chỉ đạo của Bộ GD&ĐT cho 100% CBQL, GV. Phối hợp trường Đại học Khoa học – Xã hội và Nhân văn Thành phố HCM mở 01 lớp triển khai thực nghiệm 06 chuyên đề thuộc Đề tài nghiên cứu cấp tỉnh về nâng cao năng lực chăm sóc giáo dục trẻ cho GV MN.

Cấp TH: tổ chức bồi dưỡng về đổi mới sinh hoạt chuyên môn trong trường tiểu học cho 482 cho cán bộ quản lý và tổ khối trường trường ngoài SEQAP. Tập huấn về phương pháp tích hợp nội dung giáo dục bảo vệ môi trường vào các môn học cho 100 CBQL và GV cốt cán. Triển khai tập huấn 03 mô-đun (Mô hình trường tiểu học dạy học cả ngày và lộ trình chuyển đổi, Quản lý dạy học cả ngày và Hướng dẫn lập kế hoạch FDS) cho 1.365 GV trường tham gia SEQAP và mô-đun Quản lý dạy học cả ngày cho 909 CBQL, tổ khối trường trường ngoài SEQAP.

Cấp THCS, THPT: Tổ chức tập huấn cho 1.716 lượt CBQL, GV cốt cán cấp THCS, THPT các nội dung Dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh, Dạy học thông qua di sản, Tích hợp giáo dục nội dung ứng phó với biến đổi khí hậu qua các môn học. Tổ chức tập huấn cho 676 CBQL, GV các trung tâm GDTX về các nội dung: Đổi mới đồng bộ phương

pháp dạy học và kiểm tra đánh giá, Công nghệ thông tin, phương pháp nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng,...

3. Xây dựng, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất (CSVCh) trường học, mua sắm thiết bị dạy học đảm bảo cho việc triển khai các hoạt động dạy học ở các trường ngay từ đầu năm học:

a. Kết quả thực hiện Đề án Kiên cố hoá trường, lớp học và nhà công vụ cho giáo viên giai đoạn 2008-2012, tính đến thời điểm tháng 9 năm 2014, đã hoàn thành 1.707/2.439 phòng, đạt tỷ lệ 69%; đang thi công 213 phòng đạt tỷ lệ 8% và chưa triển khai 519 phòng đạt tỷ lệ 23%. Nhà công vụ GV hoàn thành 4.628/5.232 m<sup>2</sup>, đạt tỷ lệ 88,45%; chưa triển khai 604 m<sup>2</sup> đạt tỷ lệ 11,55%. Vốn bố trí cho Đề án từ năm 2008 đến năm 2014 là 1.007,720 tỷ đồng, trong đó: vốn Trái phiếu Chính phủ (TPCP): 281,2 tỷ đồng; vốn xổ số kiến thiết (XSKT) vốn địa phương: 726,520 tỷ đồng. Riêng năm 2014 được phân bổ 140 tỷ đồng, đã giải ngân 72,806 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 52%; nguyên nhân chưa giải ngân hết: một số dự án được bố trí vốn các địa phương đang tổ chức đấu thầu, sẽ thực hiện giải ngân trong quý 4/2014.

b. Công trình trường THPT Chuyên Bến Tre:

Các hạng mục đang thực hiện:

- Khối lớp học (nhà học số 2) tiến độ thi công đạt yêu cầu kế hoạch, dự kiến tháng 10/2014 nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng.

- Gói thầu số 5: Nhà thi đấu đa năng - hồ bơi, sân đường nội bộ - hệ thống cấp thoát nước ngoài nhà, nhà bảo vệ (2 nhà), cây xanh, tiến độ thi công đạt, tháng 10/2014 đưa vào sử dụng một số hạng mục: sân đường nội bộ - hệ thống cấp thoát nước, nhà bảo vệ, cây xanh; tháng 12/2014 khối lượng hoàn thành đạt 85% giá trị theo hợp đồng (khoảng 27 tỷ đồng).

c. Tình hình đầu tư cơ sở vật chất trường, lớp học năm học mới:

Ngành GD&ĐT của tỉnh đã huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng phòng học, phòng bộ môn và trang thiết bị dạy học, cụ thể: Sửa chữa nâng cấp cơ sở vật chất trường lớp học của 207 trường (trên 450 phòng) kinh phí trên 90 tỷ đồng; xây mới 16 phòng, sửa chữa nâng cấp 35 phòng học, cải tạo 23 nhà vệ sinh phục vụ công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi với kinh phí trên 20 tỷ đồng; sửa chữa trường lớp học phục vụ cho công nhận xã nông thôn mới trong năm 2014 với tổng kinh phí trên 3,5 tỷ đồng; đầu tư mua sắm trang thiết bị dạy học với tổng kinh phí mua sắm 30,6 tỷ đồng.

d. Mua sắm các thiết bị phục vụ cho giảng dạy và học tập gồm: đồ chơi ngoài trời, tivi, bàn ghế giáo viên, học sinh, phòng máy vi tính tổng kinh phí 38 tỷ đồng, đến nay các thiết bị đã đưa về tới trường phục vụ kịp thời trong năm học 2014-2015.

### III. Công tác tổ chức khai giảng năm học 2014 - 2015

Tất cả cơ sở giáo dục đã tổ chức vệ sinh, tu sửa trường lớp học, chuẩn bị các điều kiện cần thiết về cơ sở vật chất phục vụ cho dạy và học; tranh thủ sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với ban ngành, mặt trận, đoàn thể địa phương huy động học sinh ra lớp, tổ chức thực hiện tốt "Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường".

Ngày khai giảng thực hiện đúng theo đúng kế hoạch thời gian năm học. Lễ khai giảng năm học được tổ chức 2 phần: phần “Lễ khai giảng” với nghi lễ trang trọng, phần “Hội” với các hoạt động cụ thể, vui tươi, hấp dẫn có tác dụng giáo dục thiết thực đối với giáo dục đạo đức học sinh. Các cơ sở giáo dục được đại biểu cấp ủy, chính quyền các cấp đến dự và có ý kiến chỉ đạo.

#### **IV. Mạng lưới, quy mô giáo dục các cấp học đầu năm học 2014 - 2015**

Mạng lưới trường, lớp được tiếp tục điều chỉnh hợp lý, đáp ứng yêu cầu nhu cầu học tập của nhân dân và nâng cao chất lượng giáo dục, cụ thể:

1. Giáo dục mầm non: có 173 trường (tăng 01 trường<sup>3</sup>), trong đó có 11 trường ngoài công lập; 1.299 nhóm, lớp với 40.433 cháu.

2. Giáo dục phổ thông:

- Cấp tiểu học (TH): Có 190 trường, 3.392 lớp (giảm 49 lớp), 95.022 học sinh (giảm 2.089 học sinh).

- Cấp trung học cơ sở (THCS): Có 132 trường (giảm 02 trường<sup>4</sup>), 2.083 lớp (tăng 40 lớp), 73.772 học sinh (tăng 2.737 học sinh).

- Cấp Trung học phổ thông (THPT) có 32 trường, 788 lớp (giảm 03 lớp), 30.663 học sinh (giảm 3.10 học sinh).

Ngoài ra, tỉnh có 01 trường phổ thông nhiều cấp học (ngoài công lập) với 25 lớp, 960 học sinh. Trường Nuôi dạy trẻ em khuyết tật có 23 lớp, 184 học sinh.

3. Huy động học sinh đầu cấp:

- Bậc MN: Huy động 3.211 trẻ (0-2 tuổi) trong độ tuổi nhà trẻ ra lớp (tăng 454 trẻ) và 37.252 trẻ mẫu giáo (3-5 tuổi) ra lớp.

- Cấp TH huy động 18.716 trẻ 6 tuổi vào lớp 1.

- Cấp THCS tuyển vào lớp 6: 21.064 học sinh.

- Tuyển mới 234 học sinh vào lớp 10 trường THPT Chuyên Bến Tre; tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập: 10.596 học sinh.

4. Giáo dục thường xuyên (GDTX):

- Toàn tỉnh có 09 trung tâm GDTX huyện, thành phố với 3.784 học viên theo học chương trình THPT hệ GDTX, trong đó tuyển mới lớp 10: 1.638 học viên. Trung tâm GDTX tỉnh hiện có trên 3.872 học viên theo học hệ liên kết với trường Đại học, Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp. 100% xã, phường, thị trấn có trung tâm học tập công đồng.

- Ngoài ra, tỉnh còn có 01 Trung tâm Kỹ thuật tổng hợp - Hướng nghiệp và 05 trung tâm ngoại ngữ, tin học do Sở GD&ĐT quản lý.

5. Giáo dục chuyên nghiệp: Toàn tỉnh có 01 trường cao đẳng, 02 trường trung cấp chuyên nghiệp. Các trường Trung cấp chuyên nghiệp (TCCN) tiếp tục triển khai thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ năm học theo Chỉ thị, hướng dẫn thực

<sup>3</sup> Thêm 01 trường MN tư thục tại thành phố Bến Tre.

<sup>4</sup> Giảm 02 trường THCS tại huyện Châu Thành..

hiện nhiệm vụ năm học về giáo dục TCCN của Bộ GD&ĐT và hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

- Kỳ thi tuyển sinh Đại học, Cao đẳng và TCCN năm 2014: Tính đến thời điểm hiện tại, có 4.223 lượt trúng tuyển nguyện vọng 1 các trường Đại học, Cao đẳng; trong đó Đại học là 2.658 lượt, Cao đẳng là 1.565 lượt; so với cùng thời điểm năm 2013, số trúng tuyển nguyện vọng 1 trường Đại học tăng 647 lượt. Có 08 học sinh được tuyển thẳng vào Đại học, 01 học sinh được tuyển thẳng vào Cao đẳng; có 01 học sinh đạt thủ khoa Trường Đại học Y dược Cần Thơ. Hiện tại, Sở GD&ĐT đang tiếp tục tiếp nhận giấy báo điểm thi từ các trường Đại học, Cao đẳng và chuyển giao về các trường.

#### **6. Tình hình học sinh lưu ban, bỏ học:**

- Học sinh lưu ban:

+ Cấp TH: 606/97.111, tỷ lệ 0,62% (giảm 0,02%).

+ Cấp THCS: 682/73.772, tỷ lệ 0,92% (giảm 0,18%).

+ Cấp THPT: 787/30.663, tỷ lệ 2,56% (giảm 0,62%).

- Học sinh bỏ học: so với cùng kỳ năm học 2013-2014, cấp TH học sinh bỏ học không tăng, giảm; học sinh bỏ học cấp THCS, THPT có kéo giảm, cụ thể: cấp THCS giảm 21 học sinh (tỷ lệ giảm 0,05%), cấp THPT giảm 18 học sinh (tỷ lệ giảm 0,04%).

#### **7. Công tác xã hội hóa**

Các tổ chức xã hội, cá nhân trong và ngoài tỉnh đã hỗ trợ trao học bổng cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, tặng tập vở, sách giáo khoa cho các em thuộc gia đình chính sách, giúp đỡ học phẩm, học cụ cho học sinh vùng khó khăn nhân dịp khai giảng năm học mới 2014 - 2015 quy ra thành tiền ước đạt trên 10,14 tỷ đồng.

### **V. Những thuận lợi, khó khăn trong triển khai nhiệm vụ năm học 2014 - 2015**

#### **1. Thuận lợi:**

- Ngành giáo dục tiếp tục nhận được sự quan tâm lãnh đạo và chỉ đạo sâu sát của các cấp ủy, chính quyền và sự phối hợp chặt chẽ của các ban ngành đoàn thể trong tỉnh; nhận thức của nhân dân về vị trí vai trò của giáo dục ngày càng tốt hơn; các lực lượng xã hội tham gia chăm lo sự nghiệp giáo dục ngày càng nhiều, nổi bật là các chương trình cấp học bổng, hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất,...

- Quy mô, mạng lưới các ngành học, cấp học tiếp tục được củng cố theo hướng tạo mọi điều kiện để huy động tối đa trẻ trong độ tuổi đến trường, kéo giảm tỉ lệ học sinh lưu ban, bỏ học.

- Việc chuẩn bị cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ cho việc khai giảng năm học mới được tập trung, từng bước bổ sung theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa.

- Công tác xây dựng, tập huấn, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và CBQL giáo dục luôn được tăng cường.

- Việc thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua trong toàn ngành được đẩy mạnh là tiền đề quan trọng để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học mới.

*\* Nguyên nhân:*

- Sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của các cấp ủy Đảng và Chính quyền các cấp.

- Công tác phối hợp của các ban, ngành, đoàn thể được tăng cường.

- Tinh thần trách nhiệm và sự nỗ lực của đội ngũ CBQL, GV trong toàn ngành tiếp tục được phát huy theo hướng tích cực.

**2. Khó khăn:**

- Tỷ lệ học sinh bỏ học đầu năm tuy có giảm nhưng vẫn còn ở mức cao.

- Cơ sở vật chất trường lớp xuống cấp chưa đáp ứng điều kiện để mở rộng trường dạy học 02 buổi/ngày (nhất là cấp TH), đầu tư xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

- Một số hoạt động giáo dục trong hè triển khai bị chậm (thi nghề phổ thông, tập huấn chuyên môn hè cho CBQL, GV cấp THCS).

- Tình trạng khiếu nại tố cáo vượt cấp vẫn còn diễn ra.

*\* Nguyên nhân:*

- Nguồn vốn để triển khai các chương trình, đề án chưa đáp ứng được yêu cầu. Kinh phí cho các hoạt động chuyên môn gặp khó khăn.

- Một số đơn vị thực hiện quy chế dân chủ, đặc biệt việc thực hiện “3 công khai” chưa tốt, có khi còn mang tính hình thức.

## **Phần II**

### **PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỰC HIỆN TRONG HỌC KỲ I NĂM HỌC 2014 - 2015**

Căn cứ Chỉ thị số 3008/CT-BGDĐT ngày 18/8/2014 của Bộ GD&ĐT, Thông tri 06-TT/TU ngày 28/7/2014 của Tỉnh ủy, Chỉ thị 05/CT- UBND ngày 26/8/2014 của UBND tỉnh về thực hiện nhiệm vụ năm học 2014-2015; Kế hoạch số 3471/KH-UBND ngày 28/7/2014 của UBND tỉnh về thời gian năm học 2014-2015 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; thực hiện các mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, trong học kỳ I năm học 2014 – 2015, toàn ngành tập trung những nhiệm vụ trọng tâm như sau:

## **I. Giáo dục mầm non**

- Tiếp tục đẩy mạnh tiến độ thực hiện PCGD MN cho trẻ em năm tuổi; rà soát, cập nhật số liệu trẻ năm tuổi để huy động hết trẻ trong độ tuổi ra lớp. Tập trung khắc phục nhanh những hạn chế mà đoàn kiểm tra kỹ thuật của Sở GD&ĐT đã góp ý. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền tới phụ huynh và cộng đồng về PCGD MN cho trẻ em năm tuổi, Bộ Chuẩn phát triển trẻ năm tuổi bằng nhiều hình thức (pano, áp phích, băng ron, viết bài gửi báo đài,...). Đảm bảo thực hiện đủ chế độ chính sách cho trẻ theo quy định. Khai thác các nguồn lực nhằm tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cho các cơ sở GDMN. Thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, công nhận các đơn vị đạt chuẩn PCGD MN cho trẻ em năm tuổi đảm bảo trung thực, khách quan, chống bệnh thành tích trong kiểm tra công nhận PCGD MN cho trẻ em năm tuổi.

- Huy động trẻ đến các cơ sở giáo dục mầm non ở tất cả các độ tuổi phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất. Phần đầu hầu hết các nhóm lớp thực hiện Chương trình GDMN đều tổ chức học 02 buổi/ngày; đảm bảo có trên 90% trẻ năm tuổi đến trường được học 02 buổi/ngày, trong đó chú ý nâng tỷ lệ trẻ được ăn bán trú ít nhất 2%. Quan tâm huy động trẻ khuyết tật đến trường.

- Tiếp tục thực hiện có chất lượng Chương trình GDMN. Mở rộng thực hiện Bộ chuẩn phát triển trẻ em năm tuổi. Xây dựng và triển khai chuyên đề “Phát triển vận động của trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non”, đặc biệt là các đơn vị được chọn xây dựng mô hình điểm của vùng theo Công văn 5158/BGDĐT-GDMN và Kế hoạch 1111/KH-SGD&ĐT ngày 30/5/2014 của Sở GD&ĐT về việc triển khai thực hiện chuyên đề “Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động cho trẻ trong trường mầm non, giai đoạn 2013 - 2016”. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ chơi cho trẻ phát triển vận động, đầu tư phòng giáo dục thể chất, sắp xếp khu vực chơi ngoài trời, quan tâm xây dựng môi trường giáo dục phát triển vận động và nâng cao chất lượng tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển vận động cho trẻ phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

- Tăng cường các biện pháp chỉ đạo nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, bảo vệ sức khỏe cho trẻ trong trường mầm non. Quản lý tốt việc tổ chức bữa ăn trưa cho trẻ tại trường, có các biện pháp đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trong trường mầm non. Triển khai thực hiện Thông tư liên tịch số 22/2013/TTLT-BGDĐT-BYT ngày 18/6/2013 quy định đánh giá công tác y tế tại các cơ sở giáo dục mầm non.

- Thực hiện đầy đủ chế độ chính sách cho trẻ theo Thông tư liên tịch số 09/2013/TTLT-BGDĐT-BTC-BNV ngày 11/3/2013 hướng dẫn thực hiện chi hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em mẫu giáo và chính sách đối với giáo viên mầm non theo quy định tại Quyết định số 60/2011/QĐ - TTg.

- Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 2325/CT-BGDĐT ngày 28/6/2013 Bộ GD&ĐT về việc chấn chỉnh tình trạng dạy học trước chương trình lớp 1; Công văn

số 3441/BGDĐT-GDMN ngày 23/5/2013 của Bộ GD&ĐT về việc quản lý sử dụng tài liệu tham khảo trong các cơ sở GDMN.

- Đầu tư xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia: ngoài việc bổ sung cơ sở vật chất, cần chú ý nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ, trình độ nghiệp vụ và năng lực của giáo viên mầm non theo tiêu chuẩn qui định tại Thông tư số 02/2014/TT-BGDĐT ngày 08/02/2014 của Bộ GD&ĐT ban hành quy chế công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia. Các Phòng GD&ĐT lập kế hoạch, phân đấu xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo chỉ tiêu đã bảo vệ với Sở GD&ĐT.

## **II. Giáo dục phổ thông**

### *1. Giáo dục Tiểu học:*

- Tập trung triển khai thực hiện Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học. Việc triển khai, thực hiện cần đảm bảo các yêu cầu sau:

+ Việc triển khai Thông tư 30 phải đảm bảo tất cả giáo viên đứng lớp đều được tham gia tập huấn;

+ Giúp giáo viên điều chỉnh, đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động dạy học, giáo dục, có giải pháp kịp thời nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động học tập, rèn luyện của học sinh; góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục tiểu học;

+ Giúp học sinh có khả năng tự đánh giá, tham gia đánh giá; tự học, tự điều chỉnh cách học; giao tiếp, hợp tác; có hứng thú học tập và rèn luyện để tiến bộ.

- Các Phòng GD&ĐT chỉ đạo các trường chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh:

+ Tăng cường các hoạt động thực hành vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn, chú trọng giáo dục đạo đức/giá trị sống, rèn luyện kĩ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh;

+ Điều chỉnh nội dung và yêu cầu các môn học và các hoạt động giáo dục một cách linh hoạt, đảm bảo tính vừa sức, phù hợp với đối tượng học sinh, thời gian thực tế và điều kiện dạy học của địa phương trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng và định hướng phát triển năng lực học sinh;

+ Triển khai các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, giáo dục theo hướng phát huy tính chủ động, tích cực, tự học, phát triển năng lực học sinh, chú trọng việc nhận xét, động viên, góp ý học sinh trong quá trình học tập.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Mô hình trường học mới tại Trường Tiểu học Bùi Sĩ Hùng và nhân rộng mô hình tại các trường tiểu học thuộc huyện Bình Đại và huyện Giồng Trôm. Tiếp tục thực hiện Chương trình Đảm bảo chất lượng giáo dục trường học tại 48 trường tiểu học; qua đó, tổ chức tốt việc dạy học cả



ngày, bán trú và xây dựng trang bị cơ sở vật chất, thiết bị theo hướng dẫn của Ban quản lý Chương trình.

- Căn cứ điều kiện về cơ sở vật chất và giáo viên, các phòng giáo dục và đào tạo chỉ đạo các trường vận dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực theo nội dung các mô-đun đã tập huấn, góp phần củng cố, nâng cao số lượng tiết dạy, bài dạy, chủ đề áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột trong các trường tiểu học đã triển khai phương pháp Bàn tay nặn bột. Tổ chức tốt các hội thảo chuyên đề, dự giờ, thao giảng (cấp trường, huyện) về phương pháp Bàn tay nặn bột để rút bài học kinh nghiệm trong công tác triển khai và thực hiện.

- Triển khai dạy học ngoại ngữ:

+ Thực hiện dạy môn Tiếng Anh 4 tiết/tuần theo Công văn số 459/SGD&ĐT -GDTH ngày 11/4/2013 của Sở GD&ĐT về việc dạy môn Tiếng Anh cấp tiểu học năm học 2013-2014. Định mức tiết dạy cho giáo viên thực hiện theo Công văn số 1240/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 27/02/2013 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn tuyển dụng giáo viên Tiếng Anh dạy tiểu học.

+ Các Phòng GD&ĐT chỉ đạo các trường triển khai dạy đủ 4 kĩ năng nghe, nói, đọc, viết cho học sinh và thống nhất kiểm tra, đánh giá kết quả học tập theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT tại Công văn số 3032/ BGDĐT-GDTH ngày 09/5/2013.

+ Đối với trường, lớp dạy tiếng Anh theo Đề án ngoại ngữ 2020, Triển khai dạy học tiếng Anh theo Quyết định số 3321/QĐ-BGDĐT ngày 12/8/2010 về việc ban hành Chương trình thí điểm tiếng Anh tiểu học và các văn bản hướng dẫn riêng, lưu ý: Các giáo viên đạt chuẩn về năng lực tiếng Anh phải được bố trí dạy Chương trình thí điểm với thời lượng như sau: ở các trường dạy học 2 buổi/ngày bố trí dạy 4 tiết/tuần; ở các trường khác thì do nhà trường linh hoạt sắp xếp thời gian phù hợp, không bắt buộc dạy hết chương trình.

- Các Phòng GD&ĐT chỉ đạo các trường triển khai công tác bồi dưỡng thường xuyên theo Thông tư số 32/2011/TT-BGDĐT ngày 08/8/2011 của Bộ GD&ĐT về việc Ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học và Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học (ban hành theo Thông tư số 26/2012/TT-BGDĐT ngày 10/7/2012); chỉ đạo tiếp tục tổ chức bồi dưỡng, vận động và tạo điều kiện cho học sinh tham gia các cuộc thi trên mạng như: Violympic toán, tiếng Anh, giao thông thông minh ...; tổ chức Hội thi Tìm hiểu an toàn giao thông cấp trường, cấp huyện và cử đội tuyển tham dự hội thi cấp tỉnh vào giữa tháng 12/2014.

- Căn cứ Thông tư số 59/2012/TT-BGDĐT ngày 28/12/2012 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá, công nhận trường tiểu học đạt mức chất lượng tối thiểu, trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia và các văn bản hướng dẫn của Bộ, các phòng giáo dục và đào tạo lập kế hoạch, phân đầu xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo chỉ tiêu đã bảo vệ với Sở; đồng thời tham mưu cho UBND huyện, thành phố kiểm tra, trình UBND tỉnh thẩm định, công

nhận. Thời điểm tính kiểm tra, công nhận: tháng 11/2014 (hồ sơ gửi trước ngày 01/11/2014).

- Các Phòng GD&ĐT quan tâm đầu tư xây dựng, sửa chữa cơ sở vật chất các trường đến thời gian kiểm tra công nhận lại, đồng thời chọn trường có đội ngũ cán bộ, giáo viên nhiều kinh nghiệm, thực hiện tốt công tác quản lý, giảng dạy, cơ sở vật chất khang trang để đề nghị công nhận mới. Phần đầu đến cuối học kì I, tỉnh có 75 trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia, trong đó có 05 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

- Thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và các văn bản có liên quan, các Phòng GD&ĐT rà soát và hoàn thành bộ dữ liệu phổ cập giáo dục tiểu học, tổ chức kiểm tra, công nhận đơn vị cấp xã đạt chuẩn PCGD TH đúng độ tuổi năm 2014 và trình UBND tỉnh kiểm tra công nhận huyện đạt chuẩn PCGD TH đúng độ tuổi năm 2014. Tháng 10/2014 Sở GD&ĐT sẽ mời một số giáo viên có kinh nghiệm trong công tác PCGD TH hỗ trợ Ban chỉ đạo Chống mù chữ - Phổ cập giáo dục tỉnh trong việc thống kê số liệu và kiểm tra các loại hồ sơ.

- Các trường cần tăng cường cơ hội tiếp cận giáo dục cho trẻ khuyết tật theo Luật người khuyết tật, Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật, triển khai hiệu quả chính sách về người khuyết tật: Quyết định số 23/2006/QĐ-BGDĐT Quy định về giáo dục hòa nhập cho người tàn tật, khuyết tật; Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT Quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn; Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC Quy định về chính sách giáo dục đối với người khuyết tật. Tạo điều kiện để trẻ khuyết tật được học tập bình đẳng trong các cơ sở giáo dục. Giáo dục trẻ khuyết tật phải phù hợp đối tượng, chủ động điều chỉnh linh hoạt về tổ chức dạy học, chương trình, phương pháp dạy học, đánh giá học sinh khuyết tật.

## *2. Giáo dục Trung học:*

### *a. Triển khai kế hoạch, chương trình dạy học*

- Các trường THPT, các phòng GD&ĐT (chỉ đạo các trường THCS) triển khai việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh theo điều kiện của đơn vị. Phê duyệt kế hoạch dạy học của các tổ/nhóm chuyên môn trước khi thực hiện và quản lý việc thực hiện kế hoạch dạy học của các tổ/nhóm chuyên môn.

- Các Phòng GD&ĐT chỉ đạo việc triển khai thực hiện chương trình thí điểm tiếng Anh (lớp 6, 7, 8) và các trường THPT Chuyên Bến Tre, THPT Nguyễn Đình Chiểu triển khai chương trình thí điểm tiếng Anh ở lớp 10.

- Tăng cường rà soát, củng cố hoạt động dạy và học nghề phổ thông ở các cơ sở giáo dục bảo đảm đúng nội dung chương trình của Bộ GD&ĐT quy định, có đủ sách giáo khoa, tài liệu, thiết bị dạy học và đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh. Trung tâm KTTH-HN tỉnh xây dựng triển khai thí điểm dạy nghề phổ thông về "Tìm hiểu kinh doanh" cho các trường trên địa bàn Thành phố Bến Tre.

- Tiếp tục thực hiện tích hợp các nội dung giáo dục: học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tham nhũng; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển, đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông;...

Tổ chức học tập thông qua di sản kết hợp với chương trình giáo dục địa phương (ngữ văn, lịch sử, địa lý) cấp THCS, THPT). Bảo đảm đầy đủ điều kiện (sách giáo khoa, tài liệu, bản đồ, tranh ảnh,...) cho dạy và học nội dung giáo dục địa phương ở tất cả các lớp, cấp học.

*b. Triển khai các hoạt động chuyên môn của cấp học:*

Chỉ đạo các tổ chuyên môn, giáo viên thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá (đã được hướng dẫn tại Công văn số 1866/SGD&ĐT-GDTrH ngày 15/8/2014 của Sở GD&ĐT về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2014-2015 và Công văn số 2098 /SGD&ĐT-GDTrH ngày 10/9/2014 về việc Triển khai phương án thi tốt nghiệp THPT năm học 2014-2015), trong đó chú trọng vào các yêu cầu sau:

- Bảo đảm việc dạy học, ôn tập, kiểm tra đánh giá đầy đủ các môn học trong chương trình giáo dục hiện hành. Tuyệt đối không để xảy ra tư tưởng, thái độ dạy lệch, học lệch trong quá trình dạy và học.

- Tổ chức dạy học phân hoá theo năng lực của học sinh dựa theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông; tăng cường hướng dẫn học sinh tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa, sách bài tập và tài liệu tham khảo; khắc phục việc ghi nhớ máy móc, không nắm vững bản chất kiến thức. Nâng cao hiệu quả công tác phụ đạo học sinh yếu, kém.

- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề thi, kiểm tra theo ma trận cho mỗi chương và cả chương trình môn học; tổ chức ra đề, coi, chấm thi, kiểm tra đúng quy chế. Nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn; đối với các môn khoa học xã hội và nhân văn cần tăng cường ra các câu hỏi mở, gắn với thời sự quê hương, đất nước để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội.

- Đánh giá kết quả học tập của học sinh đúng thực chất, khách quan, công bằng hướng tới phát triển năng lực của học sinh; kết hợp đánh giá trong quá trình giáo dục với đánh giá tổng kết cuối học kỳ, cuối năm học (điểm trung bình cả năm học là một cơ sở để xét công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông).

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ, nhóm chuyên môn. Tập trung tổ chức cho giáo viên nghiên cứu, thảo luận, nắm chắc chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá trong quá trình dạy học (Sở đã tập huấn trong tháng 8/2014), từng bước vận dụng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường.

*c. Triển khai kế hoạch bồi dưỡng năng lực giáo viên tiếng Anh:*

- Hiệu trưởng (trường THCS, THPT) lập kế hoạch bồi dưỡng giáo viên dạy ngoại ngữ của đơn vị (theo yêu cầu tại công văn số 1041/SGD&ĐT-GDTrH ngày

22/5/2014 về việc Chỉ đạo công tác bồi dưỡng nâng chuẩn của giáo viên dạy ngoại ngữ trong trường phổ thông); bố trí, phân công dạy học môn ngoại ngữ phù hợp với năng lực của giáo viên (đặc biệt đối với các trường triển khai chương trình thí điểm tiếng Anh, trường điển hình được Đề án NNQG 2020 đầu tư).

*c. Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia:*

Các Phòng GD&ĐT chỉ đạo các trường THCS (theo danh mục trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2011-2015); các trường THPT Nguyễn Ngọc Thăng, THPT Phan Thanh Giản tổ chức tự kiểm tra theo các chuẩn quy định và đăng ký công nhận đạt chuẩn quốc gia trong năm học 2014-2015.

*d. Công tác phổ cập giáo dục:*

Tham mưu với các cấp lãnh đạo chính quyền tại địa phương kiện toàn, củng cố Ban Chỉ đạo PCGD, đội ngũ cán bộ giáo viên chuyên trách; tích cực huy động các đối tượng diện PCGD THCS ra lớp, hạn chế học sinh bỏ học; rà soát việc quản lý, lưu trữ hồ sơ PCGD hoàn thành công tác kiểm tra công nhận kết quả PCGD năm 2014.

### **III. Giáo dục thường xuyên**

- Tiếp tục đa dạng hóa việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các trung tâm GDTX như: dạy chương trình GDTX cấp THPT, ngoại ngữ, tin học, hướng nghiệp- dạy nghề (trong điều kiện cho phép của đơn vị).

- Tiếp tục thực hiện đầy đủ nội dung chương trình theo quy định của Bộ GD&ĐT. Tăng cường các biện pháp quản lý nhằm nâng cao chất lượng dạy học chương trình giáo dục thường xuyên. Tích cực đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học viên trên cơ sở bám sát chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình GDTX cấp THPT.

- Các trung tâm GDTX xây dựng và triển khai kế hoạch phụ đạo học viên yếu, kém, bồi dưỡng học sinh giỏi; kế hoạch ôn thi đối với học sinh cuối cấp ngay từ đầu năm học.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động: hội thảo, hội giảng, hội thi (GV dạy giỏi cấp cơ sở, cấp tỉnh); tích cực tham gia tự làm thiết bị dạy học chương trình GDTX cấp THPT, viết sáng kiến kinh nghiệm về quản lý, giảng dạy,... góp phần nâng cao chất lượng dạy học các chương trình GDTX. Các trung tâm GDTX, tăng cường các hoạt động tư vấn, hỗ trợ đối với các trung tâm HTCD; chủ động phối hợp với Phòng GD&ĐT để thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực quản lý, chỉ đạo và tổ chức hoạt động cho toàn bộ CBQL, cán bộ thường trực của trung tâm HTCD; tập huấn bồi dưỡng về phương pháp dạy học người lớn cho giáo viên, báo cáo viên, hướng dẫn viên của trung tâm HTCD trên địa bàn. Tiếp tục kiện toàn, nâng chất hoạt động của các trung tâm HTCD. Tăng cường liên kết đào tạo của trung tâm GDTX cấp huyện, tỉnh.

- Tăng cường nền nếp, kỷ cương, hiệu quả hoạt động của các trung tâm ngoại ngữ, tin học.

#### **IV. Công tác Khảo thí và quản lí chất lượng giáo dục**

##### **1. Công tác khảo thí:**

- Đối với các Trường THPT, trung tâm GDTX:
  - + Tiến hành tổ chức thi học sinh giỏi (HSG) lớp 12 THPT cấp trường, chọn và bồi dưỡng các đội tuyển dự thi HSG cấp tỉnh và cấp quốc gia.
  - + Tổ chức bồi dưỡng, chọn đội tuyển tham gia thi HSG giải toán trên máy tính cầm tay cấp tỉnh và cấp khu vực năm học 2014 – 2015.
  - + Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng chủ trương tổ chức kỳ thi THPT quốc gia năm học 2014 - 2015. Tổ chức rà soát hồ sơ học sinh để chuẩn bị cho kỳ thi THPT quốc gia.
- Đối với các Phòng GD&ĐT:
  - + Tổ chức bồi dưỡng HSG lớp 9, tổ chức thi thành lập các đội tuyển dự thi HSG lớp 9 dự thi cấp tỉnh.
  - + Tổ chức thi chọn và bồi dưỡng đội tuyển dự thi giải toán trên máy tính cầm tay môn Toán lớp 9 cấp tỉnh năm học 2014 – 2015.
  - + Chỉ đạo các trường THCS tổ chức rà soát hồ sơ học sinh chuẩn bị cho kỳ xét công nhận tốt nghiệp THCS năm học 2014 – 2015.
  - + Tuyên truyền, phổ biến phương án tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2015-2016 khi có hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

##### **2. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục:**

- Các cơ sở giáo dục phổ thông và thường xuyên tiếp tục thực hiện công tác kiểm định chất lượng theo các văn bản hiện hành của Bộ GD&ĐT đã được sử dụng từ năm học 2012-2013. Riêng các trường Mầm non thực hiện theo Thông tư liên tịch số 25/TTLT-BTC-BGD&ĐT ngày 07/08/2014.
- Tiếp tục thực hiện và hoàn tất công tác tự đánh giá ở tất cả các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; tiến hành công tác tự đánh giá ở các trung tâm giáo dục thường xuyên; từng lúc thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục ở các trường trung cấp chuyên nghiệp theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT
- Tiếp tục tổ chức đánh giá ngoài các cơ sở giáo dục, trong đó chú ý tăng cường đánh giá ngoài các trường mầm non, THPT và GDTX.
- Tăng cường công tác cải tiến chất lượng ở các trường đã qua đánh giá ngoài đang trong thời gian bảo lưu kết quả kiểm định.

##### **V. Công tác thanh tra**

- Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Luật Thanh tra 2010; Luật Khiếu nại 2011; Luật Tố cáo 2011; Luật Phòng chống tham nhũng năm 2005, 2007, 2012; Luật xử phạt hành chính năm 2012; Luật Tiếp công dân năm 2013, Nghị định số 42/2013/NĐ-CP ngày 09/5/2013 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động thanh tra giáo dục, Thông tư số 39/2013/TT-BGDĐT ngày 05/12/2013 của

Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Hướng dẫn về thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực giáo dục và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

- Đổi mới mạnh mẽ hoạt động thanh tra theo Nghị định số 42, Thông tư số 39 chuyển trọng tâm từ chủ yếu là thanh tra hoạt động chuyên môn sang thanh tra trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục. Nâng cao chất lượng và hiệu quả các hoạt động thanh tra, thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành ở các cấp học. Chú trọng thanh tra các cơ sở giáo dục còn khó khăn, hạn chế trong công tác quản lý và dạy học và các vấn đề bức xúc trong giáo dục và đào tạo mà xã hội quan tâm như dạy thêm học thêm, thu sử dụng tiền do cha mẹ học sinh đóng góp. Xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật.

- Tăng cường chỉ đạo công tác tự kiểm tra của Phòng GD&ĐT và các cơ sở giáo dục. Phát huy vai trò tự kiểm tra, đánh giá hoạt động sư phạm giáo viên của Thủ trưởng các cơ sở giáo dục.

- Tiếp công dân, phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan, giải quyết khiếu nại, tố cáo (KNTC), phòng chống tham nhũng (PCTN) đúng theo quy định của pháp luật.

- Triển khai Kế hoạch công tác thanh tra năm học 2014 - 2015 của Sở. Thanh tra chuyên ngành 01 Phòng GD&ĐT, 02 trường MN, 02 trường TH, 02 trường THCS. Hướng dẫn các Phòng GD&ĐT, các đơn vị trực thuộc xây dựng kế hoạch kiểm tra năm học 2014-2015.

- Các Phòng GD&ĐT, các đơn vị trực thuộc thực hiện các công việc:

+ Xây dựng kế hoạch kiểm tra gửi về Sở GD&ĐT trước ngày 30/9/2014.

+ Các Phòng GD&ĐT, các đơn vị trực thuộc tự tổ chức kiểm tra công tác tuyển sinh vào các lớp đầu cấp và các khoản thu đầu năm.

+ Tổ chức triển khai hướng dẫn nhiệm vụ thanh tra của Bộ GD&ĐT và kế hoạch kiểm tra nội bộ cho toàn thể CB, GV trong đơn vị.

## **VI. Công tác Tổ chức cán bộ**

- Triển khai thực hiện Kế hoạch số 2105/KH-SGD&ĐT ngày 11/9/2014 của Sở GD&ĐT về công tác tổ chức cán bộ năm học 2014-2015.

- Căn cứ biên chế được giao, các Phòng GD&ĐT thực hiện bổ sung, điều chỉnh, sắp xếp, bố trí giáo viên các cấp học đủ theo quy định; phê duyệt kế hoạch, kết quả tuyển dụng và tổng hợp tình hình tuyển dụng viên chức năm học 2014-2015 báo cáo Sở GD&ĐT.

- Căn cứ quy hoạch, quy hoạch đào tạo, các Phòng GD&ĐT, các đơn vị trực thuộc tổng hợp tình hình đào tạo CBQL năm 2014 và nhu cầu đào tạo mới năm 2015.

- Các Phòng GD&ĐT, các đơn vị trực thuộc đánh giá chuẩn nghề nghiệp và nhận xét đánh giá CBQL các đơn vị trực thuộc năm học 2013-2014 báo cáo Sở GD&ĐT theo quy định.

## **VII. Công tác Kế hoạch, Thống kê, Tài chính**

- Căn cứ kế hoạch phát triển giáo dục đã xây dựng, các cơ sở giáo dục cụ thể hóa công việc làm trong năm học để phân đầu cuối năm học đạt được các chỉ tiêu đã đề ra.

- Phòng GD&ĐT của các huyện, thành phố rà soát qui hoạch mạng lưới trường lớp phù hợp trên địa bàn, tiếp tục đầu tư trường học theo hướng đạt chuẩn Quốc gia về cơ sở vật chất, tránh tình trạng đầu tư dàn trải không tập trung.

- Xây dựng kế hoạch sửa chữa nâng cấp CSVC trường học để:

+ Các trường MN, MG được công nhận PC GDMN cho trẻ em năm tuổi (lộ trình đến năm 2015 tinh đạt chuẩn).

+ Đạt chuẩn về cơ sở vật chất của trường đạt chuẩn quốc gia các cấp học, xã nông thôn mới theo kế hoạch của UBND tỉnh kết thúc năm 2015 một huyện, thành phố phải có 01 đơn vị đạt tiêu chí xã nông thôn mới.

- Tiếp tục ứng dụng phần mềm tin học (EMIS) trong việc thu nhập và xử lý số liệu trong công tác thống kê ngành, thực hiện báo cáo thống kê định kỳ chính xác, đầy đủ, kịp thời.

- Sử dụng nguồn kinh phí được giao trên tinh thần tiết kiệm, hiệu quả, ưu tiên bố trí kinh phí phục vụ cho những nhiệm vụ chuyên môn, đầu tư sửa chữa CSVC, mua sắm tài sản có trọng tâm, trọng điểm, không đầu tư dàn trải.

- Nghiêm túc thực hiện việc chấn chỉnh công tác thu chi trong các cơ sở giáo dục công lập theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

- Tiếp tục thực hiện quyền tự chủ tự chịu trách nhiệm về tài chính theo ND 43 của Chính phủ. Xây dựng qui chế chi tiêu nội bộ (thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 71/2006/TT-BTC ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Bộ Tài chính) cụ thể chi tiết đảm bảo yêu cầu đơn vị dễ thực hiện, dễ kiểm soát dễ thẩm tra quyết toán, xây dựng qui chế chi tiêu nội bộ lưu ý chi tiết kiệm và có nội dung chi tăng thu nhập cho các bộ giáo viên trong đơn vị.

- Phòng GD&ĐT huyện Bình Đại, các đơn vị trực thuộc Sở rà soát sắp xếp chứng từ kế toán ngân nấp khoa học, in đầy đủ sổ sách kế toán năm 2013 để chuẩn bị tiếp kiểm toán nhà nước sẽ đến làm việc trong tháng 10/2014.

- Tăng cường công tác kiểm tra, tự kiểm tra và công khai tài chính đối với các cơ sở giáo dục theo đúng qui định hiện hành (theo Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 về việc ban hành qui chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân).

- Xây dựng dự toán năm 2015 theo hướng dẫn của Sở trên tinh thần tính đúng tính đủ kinh phí chi cho con người, xây dựng kế hoạch thu tại đơn vị chính xác, kế hoạch chi tiêu tiết kiệm bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn.

- Phòng GD&ĐT các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch kiểm tra tình hình bảo quản sử dụng cơ sở vật chất các cơ sở giáo dục công lập như: bàn ghế, phòng học, nhà vệ sinh, thiết bị dạy học...., có kế hoạch thanh lý, điều chuyển tài sản nếu tài sản hư hỏng hoặc không có nhu cầu sử dụng tránh tình trạng tài sản để tràn lan khắp nơi. Rà soát xây dựng kế hoạch đề nghị trang bị những thiết bị phục vụ cho công tác quản lý giảng dạy trong năm 2015 thật sự cần thiết không để xảy ra việc đề nghị cấp trang thiết bị cho những nơi có rồi không có

